

BỘ CÔNG THƯƠNG
VỤ THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU - CHÂU MỸ

THÔNG TIN XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG EU
NGÀNH GIÀY DÉP



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG

I. HIỆN TRẠNG NGÀNH HÀNG

1. Năng lực cung ứng của Việt Nam



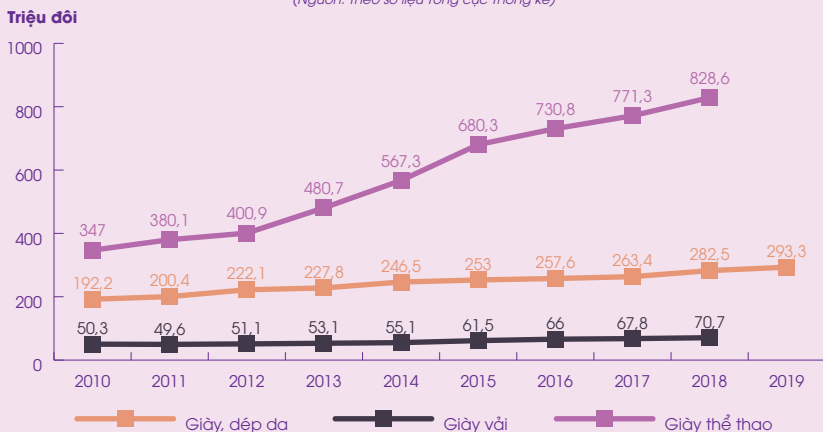
Sản xuất giày dép tăng trưởng khả quan trong 10 năm qua, đặc biệt là phân khúc giày thể thao

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, sản xuất giày dép các loại của Việt Nam nhìn chung tăng trưởng khả quan trong những năm qua. Trong đó, sản lượng giày dép da đã tăng từ 218 triệu đôi vào năm 2005 lên 293,3 triệu đôi vào năm 2019.

Mức tăng trưởng mạnh nhất nằm ở phân khúc giày thể thao, theo đó sản lượng đã tăng gấp 3,5 lần từ năm 2005 đến nay.

SẢN LƯỢNG MỘT SỐ SẢN PHẨM GIÀY DÉP CHÍNH CỦA VIỆT NAM

(Nguồn: Theo số liệu Tổng cục Thống kê)



Tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm thấp; khả năng tự chủ nguồn nguyên vật liệu hạn chế

Ngành da giày trong nước đang vấp phải khó khăn lớn là tỷ lệ nguồn cung ứng nguyên vật liệu nội địa thấp. Hiện nguyên phụ liệu chiếm tới 68 - 75% trong cơ cấu giá thành sản phẩm giày dép, nhưng tỉ lệ nội địa hóa sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam hiện chỉ đạt 40 - 45%, trong đó chủ yếu gồm hai mặt hàng thứ yếu là đế giày và chỉ khâu.

Hiện chỉ có 30 - 40% doanh nghiệp trong ngành da giày tự chủ được nguyên liệu, 60 - 70% còn lại chủ yếu làm gia công.

Nguyên liệu quan trọng nhất để sản xuất giày dép là da thuộc và da nhân tạo vẫn đang phải nhập khẩu. Mỗi năm Việt Nam phải nhập khẩu từ 1,1-1,5 tỷ USD da thuộc cho sản xuất hàng xuất khẩu. Ngoài ra, doanh nghiệp trong nước cũng chỉ cung ứng được vài cho sản xuất loại giày vải cấp thấp, còn các chủng loại vài cao cấp đều phải nhập khẩu.

Để sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, Việt Nam cần đẩy mạnh đầu tư cho công nghiệp phụ trợ ngành giày dép. Trong nước hiện cũng đã có một số doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ hỗ trợ sản xuất nguyên, phụ liệu cho ngành da giày như: da thuộc, vải kỹ thuật, phụ kiện làm phom, đế, chất dẻo, keo dán, hóa chất...



2. Tình hình xuất khẩu của Việt Nam



Việt Nam hiện đứng vị trí thứ 2 thế giới về xuất khẩu giày dép (chỉ sau Trung Quốc)

Với kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng 2 con số trong nhiều năm liền, Việt Nam hiện đứng vị trí thứ 2 thế giới về xuất khẩu giày dép. Kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam liên tục tăng trong giai đoạn 2010 - 2019, từ mức 5,1 tỷ USD vào năm 2010 gấp hơn 3,5 lần lên 18,3 tỷ USD vào năm 2019.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, kim ngạch xuất khẩu của ngành giày dép Việt Nam đạt 8,1 tỷ USD. Do tác động của dịch bệnh Covid -19 nên thị trường đầu ra của giày dép gặp khó và bị giảm từ vị trí thứ tư xuống vị trí thứ năm trong danh sách các một hàng có kim ngạch xuất khẩu nhất cả nước.

Mặc dù đứng thứ hai thế giới về xuất khẩu nhưng Việt Nam chỉ chiếm khoảng 8% tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép toàn cầu, trong khi Trung Quốc chiếm gần 39%.



Sản phẩm giày dép của Việt Nam đã được xuất khẩu tới hơn 100 nước, trong đó 50 nước có kim ngạch xuất khẩu hơn 1 triệu USD. Các thị trường xuất khẩu chính: Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc

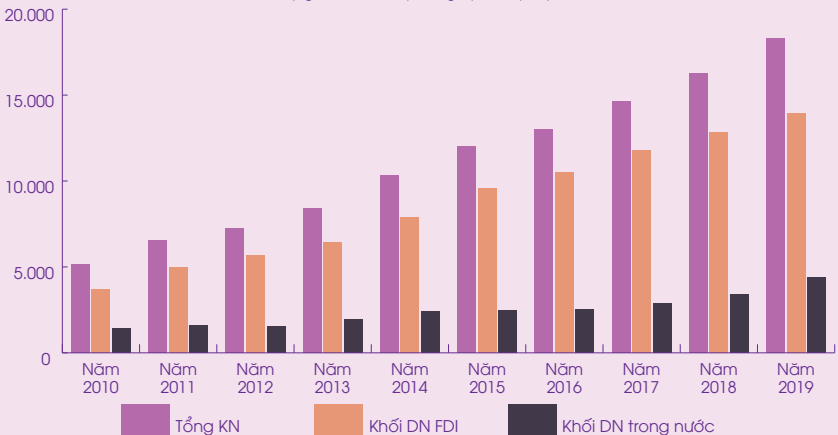


Mặc dù da giày là một trong những ngành có kim ngạch xuất khẩu cao nhất của Việt Nam, nhưng “phần bánh” xuất khẩu lại phần nhiều nằm trong tay các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước vẫn thấp hơn so với các doanh nghiệp FDI trong phân khúc xuất khẩu. Đến năm 2019, các doanh nghiệp trong nước mới chỉ chiếm 23,4% tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam, trong khi hơn 70% vẫn do các doanh nghiệp FDI đảm nhận.

BẢNG: SO SÁNH KIM NGẠCH XUẤT KHẨU GIÀY DÉP CỦA DN TRONG NƯỚC VÀ DN FDI GIAI ĐOẠN 2010-2019 (ĐVT: TRIỆU USD)

(Nguồn: Theo số liệu Tổng cục Hải quan)





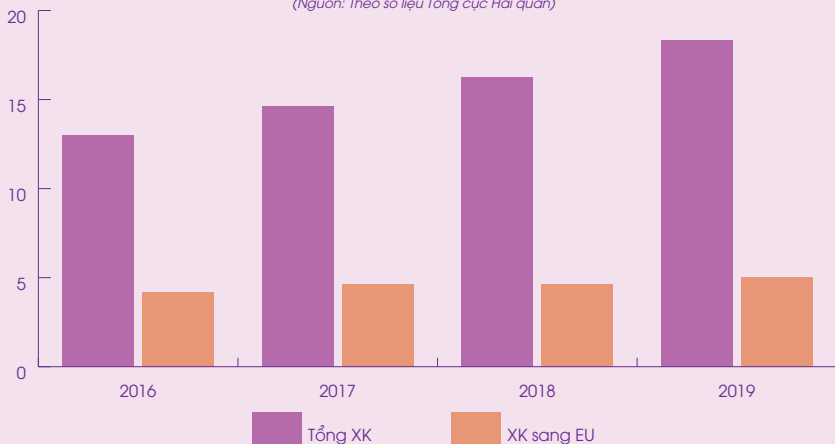
EU là một trong hai thị trường xuất khẩu giày dép chủ lực của Việt Nam

Năm 2017, xuất khẩu giày dép sang EU tăng trưởng ở mức 2 con số (10,1%); năm 2018 và năm 2019 kim ngạch tăng nhẹ, lần lượt 1,5% và 7,7%.

Năm tháng đầu năm 2020, ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã khiến xuất khẩu giày dép sang thị trường EU giảm 10,9%, đạt 1,52 tỷ USD.

XUẤT KHẨU GIÀY DÉP CỦA VIỆT NAM RA THẾ GIỚI VÀ SANG EU (ĐVT: TỶ USD)

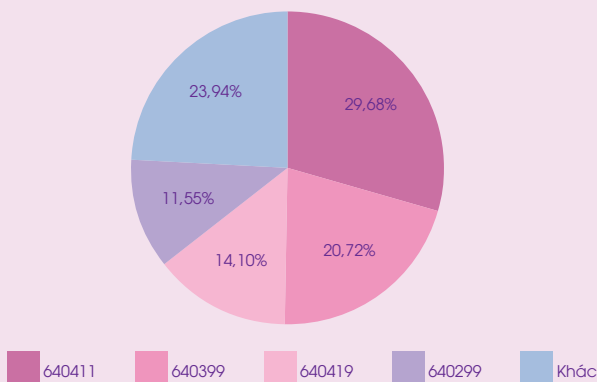
(Nguồn: Theo số liệu Tổng cục Hải quan)



Chủng loại giày dép xuất khẩu sang EU rất đa dạng, trong đó nhiều nhất là nhóm mã HS 640411 (chiếm gần 30%) và 640399 (chiếm 20,7%)

CƠ CẤU MẶT HÀNG GIÀY DÉP XUẤT KHẨU SANG EU (THEO MÃ HS), NĂM 2019

(Nguồn: Theo số liệu Tổng cục Hải quan)



Ngoài ra, EU là thị trường xuất khẩu chính cho sản phẩm mã HS 640312 (Giày trượt tuyết, giày trượt tuyết có đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da) của Việt Nam, chiếm tới 88% tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của cả nước.

BẢNG: CHỦNG LOẠI GIÀY DÉP VIỆT NAM XUẤT KHẨU SANG EU TRONG NĂM 2019

(Nguồn: Theo số liệu Tổng cục Hải quan)

Mã HS	Tên hàng	Năm 2019 (nghìn USD)	Tỷ trọng của EU trong tổng kim ngạch xuất khẩu mã HS này của VN (%)
640411	Giày thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày tập và những thứ tương tự, với đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt	1.490.870	27,7
640399	Giày có đế ngoài bằng cao su, nhựa hoặc da tổng hợp, có mũ bằng da (không bao gồm mắt cá chân, kết hợp với ngón chân kim loại bảo vệ, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	1.044.193	28,5
640419	Giày có đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt (trừ giày thể thao, bao gồm giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày tập và các loại tương tự, và giày đồ chơi)	708.891	18,5
640299	Giày có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm mắt cá chân hoặc có quai trên hoặc dây buộc được lắp vào đế bằng phích cắm, giày không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	580.684	25,2
640391	Giày có đế ngoài bằng cao su, nhựa hoặc da tổng hợp, có mũ bằng da, che mắt cá chân (không bao gồm kết hợp kim loại bảo vệ, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	321.583	20,6
640219	Giày thể thao có đế ngoài và mũ cao su hoặc nhựa (không bao gồm giày không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày trượt tuyết, giày trượt tuyết xuyên quốc gia, giày trượt tuyết và giày trượt có gắn giày trượt băng hoặc giày trượt patin)	106.856	22,5
640291	Giày dép che mắt cá chân, có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm giày không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	82.827	30,2
640319	Giày thể thao, có đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và giày da (không bao gồm giày trượt tuyết, giày trượt tuyết xuyên quốc gia, giày trượt tuyết và giày trượt có gắn giày trượt băng)	51.683	18,6
640590	Giày có đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa, có mũ giày khác với cao su, nhựa, da hoặc vật liệu dệt; giày dép có đế ngoài bằng da hoặc da tổng hợp, có đế ngoài bằng da hoặc vật liệu dệt; giày dép có đế ngoài bằng gỗ, nút chai, bia giấy, da thú, nilon, rơm, xơ mướp, v.v., với mũ giày ngoài da, da tổng hợp hoặc vật liệu dệt, n.e.s.	11.357	5,3
640520	Giày dép có mũ bằng vật liệu dệt (không bao gồm đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	7.675	29,4
640340	Giày dép, kết hợp một ngón chân kim loại bảo vệ, với đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da (trừ giày thể thao và giày chỉnh hình)	5.095	6,4
640220	Giày có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa, có dây đai trên hoặc dây buộc được lắp vào đế bằng phích cắm (không bao gồm giày dép đồ chơi)	4.876	23,0

Mã HS	Tên hàng	Năm 2019 (nghìn USD)	Tỷ trọng của EU trong tổng kim ngạch xuất khẩu mã HS này của VN (%)
640510	Giày có đế bằng da hoặc da tổng hợp (không bao gồm đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	4.633	18,6
640212	Giày trượt tuyết có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm giày chống nước thuộc nhóm 6401)	3.192	30,8
640359	Giày có đế ngoài và mũ bằng da (không bao gồm mắt cá chân, kết hợp với ngón chân kim loại bảo vệ, với mũ giày bao gồm dây da qua mu bàn chân và quanh ngón chân cái, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	2.562	18,0
640192	Giày không thấm nước che mắt cá chân, nhưng không phải đầu gối, có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa, đế giày không cố định với đế cũng không được lắp ráp bằng cách khâu, tán đinh, đóng đinh, vện vít, cắm hoặc các quy trình tương tự (không bao gồm kết hợp một toecap kim loại bảo vệ, giày chỉnh hình, giày thể thao và đồ chơi)	1.305	8,9
640199	Giày không thấm nước không che mắt cá chân hay đầu gối, có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa, đế giày không cố định với đế cũng không được lắp ráp bằng cách khâu, tán đinh, đóng đinh, vện vít, cắm hoặc các quy trình tương tự (không bao gồm mắt cá chân nhưng không phải đầu gối, giày dép kết hợp với ngón chân kim loại bảo vệ, giày chỉnh hình, giày trượt băng có giày trượt băng hoặc giày trượt và giày thể thao và đồ chơi)	483	3,8
640351	Giày có đế ngoài và mũ bằng da, che mắt cá chân (không bao gồm kết hợp với kim loại bảo vệ, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	130	1,9
640320	Giày có đế ngoài bằng da, và giày cao gót bao gồm dây da qua mu bàn chân và quanh ngón chân cái	118	28,8
640420	Giày có đế ngoài bằng da hoặc da tổng hợp và mũ bằng vật liệu dệt (không bao gồm giày đồ chơi)	65	2,7
640312	Giày trượt tuyết, giày trượt tuyết có đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da	25	88,0



II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG EU

1. Nhu cầu nhập khẩu và các nguồn cung ứng chính

EU là một trong những khu vực thị trường lớn về giày dép thế giới; đồng thời sở hữu ngành công nghiệp giày dép phát triển quy mô lớn và hiện đại. Với việc cạnh tranh từ các nước có giá nhân công rẻ nên mức tăng trưởng sản xuất ngành da giày EU giảm, thay thế vào đó EU trở thành khu vực thị trường nhập khẩu lớn. Các nước sản xuất da giày lớn ở châu Âu là Italia, Tây Ban Nha, Pháp, Anh, Đức, tập trung sản xuất những sản phẩm cao cấp với những nhãn hiệu nổi tiếng, còn lại gần 50% giày dép tiêu thụ trong khu vực này có nguồn gốc từ thị trường ngoài khối.



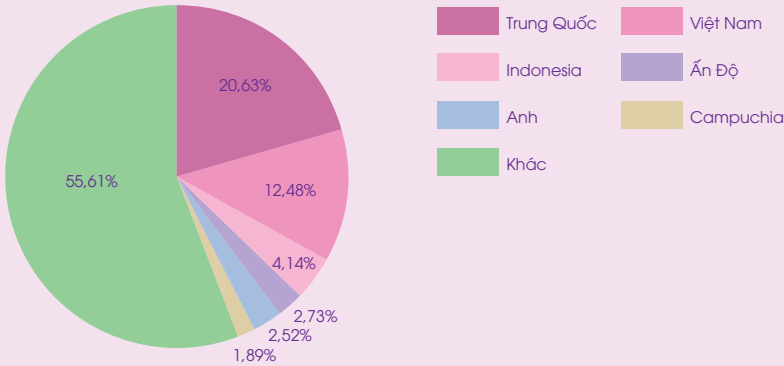
Theo thống kê của Trung tâm Thương mại quốc tế (ITC), năm 2019, EU-27 nhập khẩu 58,53 tỷ USD hàng giày dép (Mã HS 64), trong đó Trung Quốc là nguồn cung ứng chính chiếm 20,63%.

Việt Nam đứng thứ 2 với kim ngạch xuất khẩu vào EU đạt 12 tỷ USD, chiếm thị phần 12,48%.

Các đối thủ cạnh tranh trong top 5 tại thị trường này gồm có Indonesia và Ấn Độ, có thị phần thấp hơn hẳn và ít có cơ hội để vượt lên trên Việt Nam trong xuất khẩu vào EU, đặc biệt khi EVFTA có hiệu lực tạo thuận lợi về thuế quan cho mặt hàng giày dép của Việt Nam.

CÁC NGUỒN CUNG ỨNG CHÍNH SẢN PHẨM GIÀY DÉP CHO THỊ TRƯỜNG EU-27 NĂM 2019

(Nguồn: Theo số liệu ITC)



BẢNG: NGUỒN CUNG GIÀY DÉP CÁC LOẠI (MÃ HS 64) CHO EU-27 NĂM 2019

(Nguồn: Theo số liệu ITC)

Thị trường	Năm 2019 (nghìn USD)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Tổng	58.535.115	100,00
Trung Quốc	12.073.642	20,63
Việt Nam	7.304.326	12,48
Indonesia	2.424.092	4,14
Ấn Độ	1.596.705	2,73
Anh	1.475.915	2,52

Thị trường	Năm 2019 (nghìn USD)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Campuchia	1.105.001	1,89
Slovakia	685.693	1,17
Bangladesh	665.892	1,14
Tuynidi	593.238	1,01
Albania	565.949	0,97
Bosnia và Herzegovina	518.598	0,89
Marôc	375.390	0,64
Thụy Sĩ	333.915	0,57
Thổ Nhĩ Kỳ	332.318	0,57
Croatia	330.451	0,56
Serbia	257.792	0,44
Braxin	253.498	0,43
Myanmar	230.476	0,39
Thái Lan	222.472	0,38
Ukraina	150.503	0,26
Phillipin	137.941	0,24
Mỹ	101.892	0,17
Pakixtan	100.128	0,17
Moldova	63.791	0,11
Hồng Kông	63.123	0,11
CH Dominica	61.895	0,11
Macedonia	42.967	0,07
Na Uy	41.565	0,07
Đài Loan	30.697	0,05
Lào	25.000	0,04
Hàn Quốc	22.208	0,04
UAE	10.974	0,02
Nhật Bản	10.108	0,02
Malaysia	9.112	0,02
Nga	9.084	0,02
Australia	8.588	0,01
Mêhicô	8.355	0,01

Thị trường	Năm 2019 (nghìn USD)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Singapore	5.669	0,01
Canada	5.028	0,01
Âi Cập	3.674	0,01
Cabo Verde	3.502	0,01
Xrì Lanca	3.139	0,01

2. Thị hiếu, xu hướng tiêu thụ

EU là thị trường có dung lượng lớn với mức sống cao vào loại nhất trên thế giới và có nhu cầu tiêu thụ giày dép cao, bình quân 6 - 7 đôi/người/năm. Đây là một thị trường tiêu thụ giày dép rất ổn định và đầy tiềm năng. 50% giày dép tiêu thụ ở khu vực này là được nhập khẩu chủ yếu theo các đơn đặt hàng.

Tại thị trường EU, ngoài giá cả, chất lượng là yếu tố được quan tâm hàng đầu đối với phần lớn các mặt hàng được tiêu thụ, trong đó có giày dép. Đặc biệt đối với mặt hàng giày dép thì yếu tố thời trang được người tiêu dùng EU hết sức coi trọng. Nét độc đáo và đặc biệt của sản phẩm so với sản phẩm khác của đối thủ cạnh tranh sẽ có sức thu hút lớn đối với họ. Ngoài ra, người tiêu dùng tại EU có xu hướng lựa chọn sản phẩm dựa trên nhãn hiệu và nguồn gốc xuất xứ.



Tại EU, thị trường giày dép rất đa dạng, phong phú, bao gồm nhiều loại vật liệu (dệt, nhựa, cao su và da), các sản phẩm từ giày dép nam, nữ, trẻ em đến các loại sản phẩm chuyên dụng như giày trượt tuyết, giày bảo hộ...

Trong bối cảnh nhu cầu thay đổi sản phẩm thời trang cao và xu hướng cá nhân hóa sản phẩm, việc liên tục thay đổi kiểu dáng và mẫu mã sản phẩm trở nên cần thiết. Phương thức sản xuất đại trà dần thay đổi theo hướng giảm thiểu về quy mô mỗi lô hàng để tránh tồn kho cao. Hiện nay, người tiêu dùng đã có thể thiết kế riêng sản phẩm giày dép theo phong cách cá nhân của riêng mình như lựa chọn màu sắc, họa tiết, chất liệu, thiết kế, mẫu mã và đặt hàng trực tiếp từ nhà sản xuất.

Nhà sản xuất cần nhanh chóng thay đổi phương thức sản xuất để bắt kịp xu hướng tiêu dùng mới. Thay vì chờ đợi những đơn hàng lớn, cần chú trọng sản xuất đơn hàng nhỏ có tính khác biệt, thời gian giao hàng nhanh. Đồng thời, linh hoạt trong sản xuất và quản lý để đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng.

Ngoài ra, xu hướng tiêu dùng trên thế giới đối với các sản phẩm nói chung là giảm dần mua sắm qua các kênh bán lẻ truyền thống và tăng mua sắm qua các phương tiện thương mại điện tử. Do vậy, doanh nghiệp cũng cần lưu ý phát triển thêm các phương thức bán hàng online.



III. LỢI THẾ TỪ HIỆP ĐỊNH EVFTA

1. Thuế quan

Hiệp định EVFTA dự kiến sẽ mang lại nhiều lợi thế cho ngành giày dép Việt Nam, tạo cơ hội tăng trưởng xuất khẩu và tăng sức cạnh tranh tại thị trường EU.

Theo nghiên cứu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đối với ngành da giày, tốc độ tăng xuất khẩu vào EU dự báo sẽ gấp đôi vào 2025, và tổng xuất khẩu giày da cũng sẽ tăng khoảng 34%, sản lượng của toàn ngành tăng ở mức 31,8%.

Trước EVFTA	Sau khi EVFTA có hiệu lực
Việt Nam hiện đang được hưởng quy chế GSP đối với giày dép với mức thuế thấp hơn 3,5% so với mức thuế suất cơ sở (3,5 - 17%).	Ngay khi áp dụng EVFTA, 37% số dòng thuế ngành giày dép sẽ hưởng thuế nhập khẩu về 0%. Các mặt hàng có mức thuế 0% ngay khi EVFTA có hiệu lực tập trung vào sản phẩm giày thể thao, giày vải, giày cao su/nhựa, dép lê và dép đi trong nhà, nguyên phụ liệu ngành giày dép... Số còn lại sẽ giảm dần về 0% theo lộ trình từ 3-7 năm tùy từng mặt hàng cụ thể (phần lớn các loại giày dép mà Việt Nam có thế mạnh xuất khẩu thuộc nhóm này). Theo đó, các doanh nghiệp có thể cân nhắc tiếp tục sử dụng GSP đến năm 2022 để lựa chọn ưu đãi thuế có lợi hơn.

Theo Hiệp định EVFTA, nhóm giày dép được EU cam kết loại bỏ thuế ngay là các sản phẩm mà Việt Nam ít gia công hoặc xuất khẩu vào EU. Do đó Việt Nam dự kiến sẽ ít được hưởng lợi từ nhóm cam kết này ngay khi Hiệp định có hiệu lực. Nhóm sản phẩm EU cam kết loại bỏ thuế theo lộ trình từ 3-7 năm bao gồm phần lớn các sản phẩm giày dép mà Việt Nam đang xuất khẩu sang EU. Như vậy, trong một vài năm đầu thực hiện EVFTA, phần lớn các sản phẩm giày dép sẽ không được hưởng lợi từ EVFTA ngay; tuy nhiên về tổng thể lâu dài, ngành giày dép sẽ được hưởng lợi đáng kể do:

- Các ưu đãi thuế quan theo EVFTA là ổn định (trong khi GSP thì biến động tùy vào quyết định mỗi năm của EU), không phụ thuộc vào tỷ trọng trong tổng nhập khẩu vào EU và giảm dần xuống 0%.

- Phần lớn các nước xuất khẩu giày dép vào EU hiện nay đều chưa có FTA với EU.



Cam kết EVFTA về quy tắc xuất xứ đối với hàng giày dép

Sản phẩm giày dép phải được sử dụng nguyên liệu xuất xứ từ các thị trường thành viên của Hiệp định, ngoại trừ các bộ phận lắp ghép từ mũi giày và đế giày.

Tiêu chí xuất xứ này được xem là chặt hơn so với một số FTAs khác nhưng không phải là tiêu chí mới đối với ngành da giày do trước đó doanh nghiệp da giày đã xuất khẩu sang EU với tiêu chí tương tự trong GSP. Quy tắc xuất xứ áp dụng gần như không thay đổi, đây là thuận lợi rất lớn cho doanh nghiệp da giày hiện nay.



Xin cấp C/O theo mẫu tại các tổ chức cấp C/O của Bộ Công Thương theo quy định tại Thông tư 11/2020/TT-BCT, ngày 15/6/2020, quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định EVFTA. Chương trình tự chứng nhận xuất xứ REX hưởng GSP vẫn được duy trì áp dụng thêm 2 năm nếu doanh nghiệp lựa chọn áp dụng GSP

2. Đầu tư

Nhờ những lợi thế về thuế quan và xu hướng đa dạng hóa nguồn cung trên thế giới, trong trung dài hạn, Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội từ làn sóng dịch chuyển sản xuất gia công, điển hình trong lĩnh vực dệt may, da giày. Tuy nhiên, trong dài hạn nếu không có giải pháp đi sâu vào trong chuỗi giá trị (ODM, OEM), những lợi thế về chi phí của Việt Nam sẽ mất dần đi và gặp phải áp lực cạnh tranh từ các đối thủ lớn trong khu vực.



EVFTA sẽ tạo điều kiện thu hút FDI vào Việt Nam để đầu tư sản xuất các sản phẩm giày dép, đặc biệt là hoạt động gia công quốc tế khi doanh nghiệp nước ngoài có thể nhập khẩu nguồn nguyên liệu từ EU sau đó xuất khẩu thành phẩm sang EU với chi phí thấp.

IV. QUY ĐỊNH, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT ĐỂ XUẤT KHẨU VÀO EU

1. Các quy định, tiêu chuẩn hiện hành



Tính an toàn sản phẩm

Mọi sản phẩm lưu hành tại châu Âu phải đảm bảo tuân thủ các quy định trong Chỉ thị chung về An toàn Sản phẩm (The European Union General Product Safety Directive) số 2001/95/EC ngày 03/12/2001.



Quy định về Đăng ký, đánh giá, cấp phép và hạn chế hóa chất (REACH)

Châu Âu áp dụng quy định pháp lý phổ biến nhất cho các sản phẩm giày dép xuất khẩu sang EU là Quy định REACH số 1907/2006 ngày 18/12/2006. Quy định này hạn chế sử dụng nhiều loại chất hóa học trong dệt may, da giày và phụ kiện được bán trên thị trường EU. Việc sử dụng hóa chất bị hạn chế bởi các giới hạn về lượng (mg hoặc kg) hoặc bị cấm hoàn toàn.

Quy định REACH được cập nhật hai lần một năm. Bản cập nhật mới nhất của REACH sẽ hạ thấp giới hạn hạn chế của 33 hóa chất được coi là gây ung thư, gây đột biến hoặc gây độc cho sinh sản. Quy định mới sẽ có hiệu lực vào ngày 01/11/2020.



Danh sách các chất hạn chế sử dụng (RSLs)

Ngoài quy định REACH, nhiều thương hiệu thời trang và nhà bán lẻ đã tự xây dựng danh sách các chất hạn chế sử dụng (RSL) nghiêm ngặt hơn REACH. RSL dành riêng cho người mua, thường được lấy từ Chương trình Mức thải hóa chất nguy hiểm bằng không về sử dụng hóa chất an toàn (ZDHC).



Các hợp chất hữu cơ bền

Việc sử dụng các hợp chất hữu cơ bền (POPs) cũng bị cấm, mặc dù trong đa số trường hợp không được quy định trong REACH mà được quy định trong Công ước Stockholm (Quy định EU số 2019/1021 ngày 20/6/2019). POPs đôi khi được sử dụng để làm vải chống nước hoặc chống cháy, hoặc trong công đoạn cuối cùng trong quá trình sản xuất da.



Hạn chế sử dụng một số chất hóa học

Quy định EC số 1907/2006, ngày 18/12/2006 nghiêm cấm hoặc hạn chế các chất sau trong quá trình sản xuất hoặc thành phẩm: Tris (2,3 dibromopropyl) phosphate, Tris (aziridinyl) phosphin oxide, PBB, mercury, Dioclytin (DOT), Nickel, Azodyes, Nonylphenol ethoxylates, Chromium VI, PAH, PFOA và một vài chất khác.

Quy định EU số 2019/1021, ngày 20/6/2019 cũng cấm các chất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong các sản phẩm như: Tetrabromodiphenyl ether, Pentabromodiphenyl ether...

Ngoại trừ những sản phẩm diệt khuẩn được cho phép trong Quy định EU số 528/2012, ngày 22/5/2012, không có chất diệt khuẩn nào khác được dùng trong sản phẩm.



Ghi nhãn

Các doanh nghiệp phải tuân theo Quy định số 94/11/EC về việc ghi nhãn các vật liệu được sử dụng trong các thành phần chính của sản phẩm giày dép.

Nội dung ghi nhãn mô tả các chất liệu trong ba phần chính của giày dép (phần trên, lớp lót và đế ngoài), nêu rõ trong từng trường hợp chất liệu đó là da, bọc da, dệt may hay loại khác. Việc giám sát và kiểm tra thành phần của sản phẩm phù hợp với thông tin trên nhãn mác có thể diễn ra ở bất kỳ giai đoạn nào của chuỗi cung ứng.

Vị trí nhãn phải được đặt ở ít nhất một chiếc trong mỗi đôi. Nhãn có thể được in, dán, dập nổi hoặc đính kèm; kích cỡ chữ to và dễ hiểu.



Công ước CITES

Quy định EC số 338/97, ngày 09/12/1996, về bảo vệ động vật hoang dã, dựa trên Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật và thực vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng (CITES).

Cấm nhập khẩu các sản phẩm làm từ bộ phận da, lông hoặc da thú thô của con hải cẩu theo Quy định EC số 1007/2009 ngày 16/9/2009.

Doanh nghiệp cần kiểm tra danh mục động vật thực vật nào bị hạn chế sử dụng trên trang web của Văn phòng Trợ giúp Thương mại của Liên minh châu Âu - EU Trade Helpdesk.



Quyền Sở hữu Trí tuệ

Việc sử dụng bất hợp pháp các thương hiệu và mẫu thiết kế trong ngành may mặc được coi là một mối đe dọa nghiêm trọng cho ngành thời trang châu Âu. Nếu doanh nghiệp bán các thiết kế của mình tại thị trường châu Âu, họ phải đảm bảo không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (QSHTT). Các quyền này có thể áp dụng cho thiết kế của sản phẩm, thương hiệu hoặc bản vẽ thiết kế được sử dụng. Nếu bên mua cung cấp mẫu thiết kế thì sẽ phải chịu trách nhiệm nếu mặt hàng liên quan bị phát hiện vi phạm QSHTT.



Doanh nghiệp cần kiểm tra các trang Web của Cơ quan Sở hữu trí tuệ của châu Âu (EUIPO) và cập nhật các mẫu thiết kế, thương hiệu và kho dữ liệu lưu trữ các thiết kế được bảo hộ sở hữu trí tuệ của châu Âu. Đối với dữ liệu về các thiết kế được bảo hộ ngoài EU, doanh nghiệp có thể truy cập trang Web của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO).



Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp

Hiện nay, nhiều nhà nhập khẩu ở châu Âu đang gia tăng yêu cầu của họ về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR). Yêu cầu tối thiểu là doanh nghiệp sẽ ký một bộ quy tắc ứng xử, trong đó tuyên bố rằng doanh nghiệp tôn trọng luật lao động, môi trường địa phương và tránh tham nhũng. Ngoài ra, người mua có thể yêu cầu doanh nghiệp cung cấp chứng nhận liên quan đến nguồn gốc của sản phẩm, tiền lương trả cho lao động nhà máy và cách thức xử lý chất thải nhà máy. Các công ty từ Bắc Âu và Tây Âu được coi là tương đối nghiêm ngặt về CSR và chất lượng sản phẩm.

2. Các Hệ thống quản lý của EU

Ủy ban Tiêu chuẩn châu Âu (CEN) về thông số kỹ thuật

Cơ quan Hóa chất châu Âu (ECHA) và Hệ thống về Đăng ký, đánh giá, cấp phép và hạn chế hóa chất (REACH)

Ủy ban châu Âu về Thương mại

V. CÁC ĐỊA CHỈ THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Bộ phận trợ giúp thương mại EU: <https://trade.ec.europa.eu/tradehelp/>
2. Các Quy định của EU: <https://eur-lex.europa.eu/homepage.html>
3. Danh sách các hóa chất bị hạn chế bởi REACH: <https://echa.europa.eu/substances-restricted-under-reach>
4. Luật về các chất hóa học hủy hoại môi trường - ECHA: <https://echa.europa.eu/regulations/biocidal-products-regulation/understanding-bpr>
5. Tóm tắt về luật pháp, ghi nhãn và đóng gói sản phẩm: http://eur-lex.europa.eu/summary/chapter/consumers.html?root_default=SUM_1_CODED%3D09%2CSUM_2_CODED%3D0905&obsolete=true&locale=en
6. Quy định về chất diệt khuẩn tại: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32012R0528&from=EN>
7. Danh mục động vật và thực vật bị hạn chế sử dụng <https://trade.ec.europa.eu/tradehelp/goods-produced-conservation-rules>.
8. Thông tin về Hiệp định Thương mại tự do EVFTA: <http://evfta.moit.gov.vn/>
9. Trung tâm Xúc tiến nhập khẩu từ các nước đang phát triển (CBI): <https://www.cbi.eu>
10. Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84.24.2220.5376

Email: vuaumy.moit@gmail.com

Website: goglobal.moit.gov.vn

Facebook: www.facebook.com/vuthitruongchauauchau

11. Hiệp Hội Da-Giày-Túi xách Việt Nam (LEFASO)

Địa chỉ: Số 160 Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 37281560

Email: Info@lefaso.org.vn

Website: <http://www.lefaso.org.vn/>

12. Hệ thống Thương vụ Việt Nam tại EU

1. Thương vụ tại Bỉ và EU kiêm nhiệm Luxembourg

Tham tán Thường mại: Trần Ngọc Quân
Địa chỉ: Avenue de Foestraets 16, 1180 Uccle - Brussels, Belgium
Tel: +32 2 3118976
Email: quantrn@moit.gov.vn, be@moit.gov.vn

2. Thương vụ tại Áo kiêm nhiệm Slovenia

Phụ trách Thương vụ: Trần Việt Phương
Địa chỉ: Gregor Mendel Strasse 52, 1190 Vienna, Austria
Tel: +43 1 3671759
Email: at@moit.gov.vn; phuongtvi@moit.gov.vn

3. Thương vụ tại Ba Lan kiêm nhiệm Litva, Phần Lan, Estonia

Tham tán Thường mại: Nguyễn Thành Hải
Địa chỉ: Ul.Łucka 20, m. 87, 00-845, Warszawa
Tel: +48 22 1147131
Email: pl@moit.gov.vn, haint@moit.gov.vn

4. Thương vụ tại Bungari kiêm nhiệm Hy Lạp, Macedonia, Albania

Phụ trách Thương vụ: Phạm Tuấn Huy
Địa chỉ: 1, Jetvarka Str., 1113 Sofia Bulgaria
Tel: +359 2 9632609 ext 102
Email: bg@moit.gov.vn, huypt@moit.gov.vn

5. Thương vụ tại Đức

Tham tán Thường mại : Bùi Vương Anh
Địa chỉ: Oranien str.164, 10969 Berlin, Bundesrepublik Deutschland
Tel: +49 30 2298198; +49 30 2292374
Email: de@moit.gov.vn; anhbv@moit.gov.vn

6. Thương vụ tại Hà Lan

Tham tán Thường mại: Nguyễn Hải Tinh
Địa chỉ: 261 Laan Van Nieuw Oost – Indie 2593 BR, The Hague
Tel: +31 70 3815594
Email: nl@moit.gov.vn, haitinh@hotmail.com; tinhnh@moit.gov.vn

7. Thương vụ tại Hungary kiêm nhiệm Croatia, Bosnia-Herzegovina

Tham tán Thường mại: Phạm Văn Công
Địa chỉ: H-1147 Budapest, Miskolci utca 89
Tel: + 36 1 2616361
Email: hu@moit.gov.vn, congvt@gmail.com

8. Thương vụ tại Pháp kiêm nhiệm Bồ Đào Nha, Monaco, Andorra

Tham tán Thường mại: Nguyễn Quỳnh Anh
Địa chỉ: 44 Avenue de Madrid, 92200 Neuilly sur Seine, France
Tel: +33 1 46248577
Email: fr@moit.gov.vn, anhngq@moit.gov.vn

9. Thương vụ tại Rumani kiêm nhiệm Serbia, Montenegro

Tham tán Thường mại: Hoàng Anh Dũng
Địa chỉ: Strada General Alexandru Cernat nr.3A, Sector 1, Bucuresti – Romania.
Tel: +40 31 1007613
Email: ro@moit.gov.vn; dungmex@yahoo.com

10. Thương vụ tại CH Séc kiêm nhiệm Slovakia

Tham tán thường mại: Nguyễn Thị Hồng Thủy
Địa chỉ: Rasinovo Nabrezi 38, 128 00 Praha 2, Czech Republic
Tel: +420 773 635 829
Email: cz@moit.gov.vn

11. Thương vụ tại Tây Ban Nha

Tham tán thường mại: Vũ Chiến Thắng.
Địa chỉ: Paseo de la Castellana, 166, Esc.2, 2º Izq, 28046 Madrid, Spain
Tel: +34 91 3450519
Email: espa@moit.gov.vn; thangvc@moit.gov.vn

12. Thương vụ tại Thụy Điển kiêm nhiệm Đan Mạch, Iceland, Na Uy, Latvia

Tham tán Thường mại: Nguyễn Thị Hồng Thủy
Địa chỉ: Upplandsgatan 38, 5th Floor, 11328 Stockholm, Sweden
Tel: +46 8 322666
Email: se@moit.gov.vn, ThuyNH@moit.gov.vn

13. Thương vụ tại Ý kiêm nhiệm Malta, Cyprus, San Marino

Tham tán Công sứ: Nguyễn Đức Thanh
Địa chỉ: Via Po 22, 00198 Roma, Italia
Tel: +39 06 841 3913
Email: it@moit.gov.vn, thanhnguyen@moit.gov.vn

14. Thương vụ tại Anh kiêm nhiệm Ireland

Tham tán Công sứ: Nguyễn Cảnh Cường
Địa chỉ: F 23, Bullingham Mansions Pitt Street
Tel: +44 207 207 9825
Email: uk@moit.gov.vn, cuongnc@moit.gov.vn

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG

Trụ sở: Số 655 Phạm Văn Đồng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3 934 1562 **Fax:** 024 3 938 7164

Website: nhaxuatbancongtuong.com.vn

Email: nxbct@moit.gov.vn

THÔNG TIN XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG EU NGÀNH GIÀY DÉP

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng Biên tập

Nguyễn Minh Huệ

Biên tập viên NXB: Đồng Thị Thu Thủy

Ban Biên soạn

Chủ biên: Tạ Hoàng Linh

Biên soạn:

Nguyễn Thảo Hiền

Đỗ Việt Tùng

Đỗ Thị Minh Phương

Đỗ Việt Hà

Chử Hương Lan

Phan Quang Nghĩa

In 500 cuốn, khổ 13 x 20 cm

In tại Công ty TNHH In Đại Thành

Địa chỉ: 273 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 4231-2020/CXBIPH/04-174/CT

Số QĐXB: 284/QĐ-NXBCT

Mã số ISBN: 978-604-311-083-8

In xong và nộp lưu chiểu: Quý IV/2020

Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

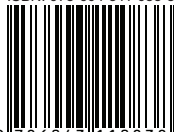
Tel: +84.24.2220.5376

Email: vuaumy.moit@gmail.com

Website: goglobal.moit.gov.vn

Facebook: www.fb.com/vuthitruongchauauchaumy

ISBN: 978-604-311-083-8



9 786043 110838

ẤN PHẨM KHÔNG BÁN